黎朝国文

出青池裴氏家譜

裴氏詩文

丙戌年 1946

黄春瀚手抄

裴昌澤

清潭縣盛烈人 廣文侯

公生於辛未太和九年(1451)、少好學。日則帶經而耡、夜則囊螢而讀。相傳公刈草給公馬、值中秋夜月食、時聖宗（裴輝璧云：按国史、洪乃七年八月十六日夜五更初刻月食全分、當是其年(1476)）命侍臣賦中秋不見月、用国音關韻。公献詩。侍臣以奏、帝嘉之、问公姓名、使入學。二十七歲、洪乃八年(1477)丁酉鄉試中四塲、九年(1478)戊戌春三月會試合格、夏五月十四日庭試賜同進士出身。歷官翰林東閣幾二十年、嘗從戎西徼、及與阮克恭、阮漢廷等如明歲貢(1489)。憲宗立(1497)陞学士、尋擢御史臺僉都御使史。壬戌科(1502)庭試奉監試。己丑年(1529)公寿終於家、寿七十九歲。遺文有**中秋不見月**

詩用国音律、廣文亭記 洪德二十三年建亭 (1492) 二十四年癸丑應制合作記 (1493)

陞東閣學士謝表 景統元年或洪德二十八年 1497/1498

陞御史臺僉都御史謝表 見青池裴氏家譜

裴氏詩文 2

中秋不見月

閑韻

例𦊚域乙朗絲毫
因罢黑雲紇撫
姮娥祕帝溢雙曰
馬浪𢈱尼庄覔月

沛幾戊尼為擄包
呵浪玉鬼閉牢
蜀帝從尼矯約泑
秋戈冬典桂強高

B Ù I V I N H

(I508-I545)

Người làng Thịnh-liệt (làng Sét), huyện Thanh-đàm (nay là Thanh-trì). Bùi Vinh là con thứ hai Bùi Xương-Trạch (tiến-sĩ năm I478 đời Hồng-đức), một danh-nho đời Lê Thánh tông.

Ong thiên-tính thông-minh, học-vấn uyên-bác. Năm 25 tuổi đã đậu Bảng-nhãn, khoa Nhâm-thìn I532, đời Mạc Đại-chính (Đang-Doanh). Thi ứng-chế, ông đậu đầu, bài thơ ngũ-ngôn 49 vần nay còn. Ong làm quan tại Đông-các, đến chức Học-sĩ, tước Mai-lĩnh-hầu. Mất năm I545, thọ 38 tuổi.

Ong soạn nhiều từ-hàn, được vua Mạc khen và ban thưởng. Nay còn một bài thơ đã nói trên, một bài phú chữ <u>Đế-đô hình-thắng</u> và một bài phú nôm <u>Cung-trung bảo-huấn</u>, còn được chép lại ~~nhà~~ trong gia-phả họ Bùi.

Bài này là lời dạy vắn-tắt những phi-tần thị-nữ trong cung phải cần-kiệm nghiêm-trang, chớ tật-đố lang-loàn.

Nguyên trong nhà ông cũng có người hầu trong cung vua. Anh ông, là Diễn quận-công Bùi Quế có hai con gái: Ngọc-Lan hầu Đang-Dung, và Ngọc-Huyên hầu Đang-Doanh. Cho nên lời dạy này chính để dạy cháu mình nữa.

Lời văn chắc-chắn giữ được nguyên xưa. Vì gia-phả họ Bùi là nhờ Bùi Xương-~~Minh~~ Tự (I656-I728) ~~xxx~~ biên-tập.

裴棣 号清溪

公廣郡公昌澤之次子、敬国公之弟桂、僊郡公秉淵之父
生於戊辰端慶四年1508 天性通明、学问該博。壬辰
莫大正三年1532賜榜眼、應制第一、仕至東閣学士梅
嶺侯。乙巳莫廣和五年1545卒寿三十八歲贈梅郡公
所撰詞翰多得稱賞、所存應制詩一首 帝都形
勝賦 見青池裴氏家譜 與 宮中宝訓賦 用国音
時公姪 桂之女 玉蘭 玉萱侍莫主 登庸 登瀛

CUNG TRUNG BẢO HUẤN

(Phú bát-vận. Vua Mạc sai làm, và thưởng 10 lạng vàng)

I. Giềng cả có ba. Vốn ở chưng nhà.

Lành sau bởi nhân lành trước.- Dạy gần mới khá dạy xa.

Tạo-hóa công nên, phép hoàng-qui đà lập.- Cung-vi giáo để, văn bảo-huấn chép ra.

II. Vừa thủa: Vận mở Đường Ngu.- Đạo truyền Thuấn Vũ.

5. Thương-sinh bốn bể chiêu-an.- Hoàng-cực chín lần áo đủ.

Thôi văn, đốc vũ, việc ngoại-đình đều đã sửa-sang.- Cõi hóa, ngàn nhân, tôi nội-hồ xá ưa dạy-dỗ nhủ.

III. Trong ấy: Những người kén-chọn.- Được ở đam chiêu.

Khuya sớm đền loan, gác phượng.- Trước sau dãy quế, phòng tiêu.

宮中寶訓賦

用国語 奉命作 賞黄金十两八韻

I. 經奇固巴 本於蒸茹
泠樓黜囚泠轄 吠䝨買可𠹾賖
3 造化功鋮、法宏規包立 宮闈教底、文
寶訓合黜
II. 皮課、運𪽡唐虞 道傳舜禹
蒼生果㴋照安 皇極捻吝襖撿
6 椎文篤武、從外庭調包撕亯郎 埃化岸
仁、碎內壺舍於𠹾哝
III. 𧋆意 仍馭見拱 特於宂招
𬑮殿鳶閣鳳 轄樓汜桂𫁅樕

Đòi đẳng thấp cao, phận quí tiện, tôn-ti có khác.- Toan bề ân-đãi, chức phi-tần, tường ngự càng nhiều.

IV.10.Ất tua: Cực ghín, cực nghiêm.- Cùng lòng, cùng đức.

Sao kia nấm-nấm còn chầu (1).- Gà nọ o-o đã thức (2).

Thiên Thiếu-nghi, thiên Nội-tắc, giáo lành chép lấy làm gương.- Thơ Quyển-nhĩ, thơ Quan-thư, đức thịnh phen đòi bắt chước.(3)

V. Xem chung: Dấu lành sự cũ.- Nghiệp tốt đời xưa.

Quí-nữ kính thay! Khayx tần-tảo tay nâng chấm-chấm.- Thái-nhâm kiệm bấy! áo khích-si mình mặc thưa-thưa.

15. Chối liễn phượng chẳng ngồi, Ban-thị sự đà sau thấy(4).- Chống muông hùng nào ngại, Phùng-cơ lòng hãy xa ngừa (5)

(1) Kinh Thi: thơ Tiểu-tinh.

(2) Kinh Thi: Thơ Kê minh.

(3) Bắt-chước: cũng có chép là một xxxx chức.

(4) Hán Thành-đế muốn ngồi chung liễn với tiệp-dư Ban. Nàng từ, nói: Thấy trong các tranh vẽ xưa, chỉ thấy có danh thần xxở cạnh vua thánh-hiền.

(5) Hán Nguyên-đế đi xem đấu xxx hổ. Có một

隊等塔高、分貴賤尊卑固恪。算皮恩
待、戢妃嬪嬙御強饒。共惠共德。
乙須、極謹極戾。猶怒烏匕奄式。詩雞鳴
辟箕念匕羣朝。詩小星
篇少儀、篇內則、教饍合褪彡飼。踈卷
耳踈開睢、德盛番隊扒斫。扒斫一作殘戢
祜蒸、鬪[illegible]冷事[illegible]。業卒花初。
季女敬台、椆蘋藻𦪇[illegible]占匕。太任儉
閉、褉絡絺命默、踈匕。
啜輦鳳極坐、班氏事陀轅倩覧。漢成帝欲與班婕妤同輦辭曰覌古圖
畫聖賢之君名臣在側
掾纖熊芇碍、馮姬惠唉睬馭。漢元

VI. Đến bằng: Đua học thói nhơ.- Tranh làm nết lạ.

Li-sơn cười một phút, Bao-Tị kia lầm hết chư hầu.- Vĩ-thủy tắm đòi phen, Dương-phi nọ độc hòa thiên-hạ. (6)

Cung Quán-giai, lãng Hưởng-tiếp, Tây-Thi chín ấy thê-loàn (7).- Thang đậu-khấu, quê Ôn-nhu, Triệu-thị thật là nước họa. (8)

VII. Dù nhẫn: Ghín nơi hợp ghín.- Rsn thửa khá rsn.

20. Niềm trung,hiếu,ái,ưu hằng dốc.- Thói xa-hoa, tật-đố càng ngăn.

Đức nhu, đức thục, đức uyển, đức hòa, ở chức tua gìn đạo chính.-

con gấu sổ cũi. Tiệp-du Phùng tiến thẳng trước gấu mà đứng chặn. Vua hỏi cớ sao. Nàng nói:((Mạnh-thú bắt được người thì dừng. Thiếp sợ nó tới trước ngự-tọa, cho nên lấy mình cáng lấy.))

(6) Dương Thái-Chân là quí-phi của Đường Minh hoàng, hay tắm nước suối Ôn-thang.

(7) Câu Tiễn vua nước Việt dâng Tây-Thi cho Phù-Sai là vua Ngô. Phù-Sai dựng cung Quán-giai cho ở. Có lang Hưởng-tiếp,đường Thái-hương.

(8) Triệu Phi-yến là hậu vua Hán Thành-đế tắm nước ngũ-uẩn-thất-hương. Triệu Hợp-Đức

帝幸虎圈、熊逸出檻、馮婕妤直前當熊而立。上問之
对曰猛獸得人而止、妾恐熊至御座、故以身當之。

VI

典朋都學態洳。爭仭湟遈。

驪山𠹌佘〆、褒姒箕淋歇諸侯。渭水

沁隊畨楊妃怒毒和天下。

楊太眞、唐明皇貴妃嘗浴溫湯泉。

18 宮館娃廊響襍西施𠅎意梯乱。

越王句踐獻西施於吳王夫差

築館娃宮、有響屧廊
株香逕。娃音佳美女也

渚禍。湯荳蔻圭溫柔趙氏寔𥓄

漢成帝后趙飛燕浴五蘊七香湯。婕妤趙合德浴荳蔻湯。合德絕色。帝謂溫柔鄉。嘗曰吾老是鄉足矣。淖方成曰此禍水也

滅水必矣。

VII

油忍謹尼合謹。嗟听可嗟。

念忠孝愛憂恒篤。態奢華嫉妬強根。

21 德柔、德淑、德婉、德和、於戒須壓道正。

裴氏文集 6

Nết tĩnh, nết trang, nết cần, nết kiệm, hết lòng cùng chấp giáo-van.

VIII. Ngõ nên: Vua thánh, tôi hiền.- Nước yên, nhà thuận.

Đức lành cù-mộc, ròng-ròng đạo rệt, cương thường.- Thơ ngợi chung-tư, dặc-dặc phúc thêm, tộ dẫn.

Vậy mới: Để danh trúc-bạch. Hưởng phúc thái-bình. Chẳng phụ lời Cung-trung bảo-huấn.

tắm nước đậu-khấu. Hợp-Đức rất đẹp. Vua gọi nàng là On-nhu-hương, và nói: ((Ta già ở làng nầy.- Náo Phương-Thành nói: ((Đây là nước đem tai vạ. Dứt nước đi thì hết.

湼靜、湼莊、湼勤、湼儉、歇悉共執敬文◎

viii

◎午鐵𢆥聖碎賢◎渃安茹順◎

德冷樛木、湧巳道列綱常◎𨀈議螽斯、

弋巳福漆祢亂◎

24

◎丕買底名竹帛◎享福太平◎極負㗂

宮中寶訓◎

裴氏文集 7

裴昌嗣

公裴揉之玄孫、輝璧之祖父、前諱秉常、号肅斎先生、生於盛德四年1656 少称神童、永治三年1678 中四場、正和八年1687 為南策府訓導、十九年1698 奉差徵山南下伴税、二十年1699 陞美興府知府、(補缺)後公乞解職。辛未1691 中士望、乙未1715 中宏詞以廉、郡公薦、公奉差往山南下伴度田及徵賦税、是年陞太原參議、保泰九年1728 卒、壽七十三歲

公編輯家譜、著作頗多、今存肅齋贊一道 裴氏家譜序一道 評一道 太原處承政使司治所記一道 称述祖宗德業三十首 題咏詩二十二首 国語詩十六首

補缺: 永盛三年1707 清華処按察 正和十三1692 陞山南承監 左廣

一 福林寺 以下訓導時作

世界𠁀𢆥騙梵宮　吹得因與課從容
遙禅扡𩠃蓮用䒞　㛪孛台畑桂妥茳
詔嘖明朝昆伕鳥　村眞欵接偖僧童
曾匕㬫曳蹎移跳　悉矣刁帯伴竹椿

二 𨷯達

景清沬趣強清沬　每臯詷通名闈達
涛客頭涼課遙唯　熍爅栖渃欺霜最
清台溇梛便匃黜　昂肓船蘭油摅撥
坡墢喋哪庄禁埌　默埃占祀夕雙曰

三 灕公

曾曾皮嗱嗜催鐘
卒匕浪沱細灕公

堢楚岸湘庄禁断
簠鈎栖緾易抛宗

頓戛橋怒簾油戲
順遙忛箕翹矣用

覽景吟制踈詠景
勾䠷默罢艻荿悰

四 涇缸

滚匕䢽羅戔帯䟴
啨埃窖達號涇缸

苦為隊課於朝渃
吹虐堆皮牒適埃

單吊柳花梂謾葉
清台風月䩦涓棋

沕為類悶芾通計
触洍晃悬本極差

五 我邑農

永匕箕兜啃黏搭
本名噲帝我邑農
鞏槐毎物滇匕合
渡柳罚務了匕触
珥匕船仙堆翹遙
屯匕庵孛朵行椿
清台世閉扒漁父
祿渃乘盧揾極窮

六 渡海

江山城市㐌曾細
拱有情台渡海
昆妸眉槐篇㐌苦
储渡緯客船群待
詔花手琰柳抛匕
帆蒐昔溫羅泒匕
迍𧡊笈張吡嗨祜
墣神仙意清庄唉

七 𧜖綠

秩典低浪𧜖綠
渃印牟鵲似䏲丕
吹虐油埃拯禁垠
𠎣朝𧋆瀝本初矜

𦊚皮弄乙唐昂育
渟染唏霜篭屡玉
包黜默客色涓屬
瀉歇每味㳢濁

八 逢洲

強吟強趨唉渚𩟡
信明春細花鋪錦
爲𥵗朝埃娘織女
約倪謾特才栖署

景芾欣女景逢洲
氣淡霜潤莧點珠
𣉹𦓿為主偖農夫
𠎣幅丹青厭驕圖

裴氏文集 13

九 自然洲

[illegible]丕技固景自然
幾點塵埃極播綿
廊杏依匕霳吝熄
盪銀列列渃豙絹
乘風[illegible]匕嶓間店
翥月丕丕余隻船
恰栖漁翁麻此晦
趣尼包女趣桃源

十 題仙山寺

閑韻 寺在天本縣瑰山社 以下知羑與時作

瑰山壓達號仙山
清逷戈於恪世間
閣寶頂當回磬磥
棱禪嘆喂蟄螞彈
惆春余朶花鋪錦
垠俗隊衍柳擒幔
仙唉景尼埃窖鄧
䟽浪造物本開端

十 美瑰自述 并引

余欽奉。朝命、告礼云成。時一天明媚。萬象昭融霧捲風晴月光星朗。奇峯峡屹、宝樹鮮妍。梅染雪香、松張雲蓋。圖書不尽、趣味無涯。四美具全、七言庸述

秩唪信春保限冷　景清朝客買強清
挑行椿染撐披傘　占榜梅誇泊焰梗
幔霸撫賫手糝幅　畑𡗶拉糊率甌更
盞𤼸敬祝皇王壽　歲𢀭南山杳老彭

十二 題屏風山寺

即南宝臺山在望瀛洞漢社。山上甘泉流出、古今不竭。俗名厨涌

㐌笘楼臺世界仙　塽外塵俗敢𨍦番
花篭味道蒼閑斛　渃澮源仁瀉每煩
經余卷印昭法𡨸　鐘邀回棟訴机禅
知音極路尋兜女　怒行箕椿意伴涓

十三 又

㐌囷埃鄰𥤧鄰坯　景界𨍦祜㐱恪溈
湄法然々潤每頂　源仁滚々唯閑茷
𨷯慈𡊬福榮々𩖪　扁德碑功焒々牌
油𡨸油仙低倚共　詑之尋最准遵萊

十四 神符 閔韻 寔副時作 1707

曾𨀈南天恰群州
兜盃欣女景神符
鞊花色昕𣿅層錦
霑媿牢敲戔式霰
潮氾溢淹滁滚匕
湄滇𦛌岗沚𠯇匕
払徐妸絳堆緣合
乃細矝陀别佘秋

十五 黄道巡 以下乙未年奉徵季税時作 1715

㗂命堆番從奉差
細低景鷂矣安排
旗張淩柳例識察
帆順溢蘭客徃来
鴗鸞春升惻𨍦粗
更鶻唤喂呼边聰
江湖趣意油從且
默几掩鉤几握紂

裘氏之集 17

十六

膠水市

在詞館　館閣蓬萊二社左右相対

噫喈啌咧乙極差　台〻朝名利固和台〻
曲腔蟄跭紷隊准　物還味唁覩每類
榔緣桃紅花館閣　逾淹罷朗奴蓬萊
賒錌源智清㥧尔　船范筏張默適埃

黎文全集

唐律体合採

蘇公奉使

丙戌秋 一千九百四十六年

黃春瀚手抄

Sau đây đã thu thập được 25 bài thành chuyện
Tô Công Phụng Sứ
và phụ-lục hai bài vịnh Tô Vũ
Các thơ lấy trong bốn sách nôm
A. Tô Công Thi Tập (N 81) gồm 17 bài
B. Quốc âm thi (AB 577) gồm 10 bài và phụ một
C. Tiên chính Cách ngôn (A 1524) gồm 15 bài.
D. Hồng đức quốc âm Thi tập (N 38) gồm 2 bài

Bản A 蘇公詩集 viết vào khoảng đời Gia long, đầu Minh mạng
Bản B 国音詩集 sao khá cũ một bản cũ
Bản C 先正格言 viết cũ, chép các văn Lê, văn Hán, nhiều xem quốc-âm. Nhiều bài này liền trên các bài thơ các ông Nghè đạo khoa 1779 mừng ông 阮蕙 đậu đồng khoa
Bản D 洪德国音詩集 sao mới.

Xét nội dung, thấy tuy có nhiều bài chép trong một tập mà không chép ở tập kia, nhưng ta có thể nhận rằng đều do một tác giả. (Ví dụ bài 9 không có ở C và bài 19 chỉ có ở C đều dùng một tên làm thủ trong mỗi câu). Ta nghĩ rằng nguyên chuyện gồm nhiều bài, nhưng nay mỗi nơi còn chép một ít

Thơ làm đời nào? Có bài 8 (B.Khi có) chép ở A, lại thấy chép ở D (văn đời Hồng-đức) tuy có hơi khác vài câu. Vậy tập thơ này soạn đời Hồng đức chăng? hay là đời Mạc, lúc Lê Quang Bí đi sứ Minh được về sau khi bị giữ 19 năm?.

A 蘇公奉使

C 蘇公往北胡

一 啟行

B1

咿⿰⿱宀电正𨋣⿱雨逐命九重
男兒𠤆妥志桑蓬

皇花宴⿰莫開春醝⿰禾面
王事𨁪吟墨⿱穴⿰牙亍𢚸

驛路極⿸疒存⿰足眞馭駟
雪霜坤播幹旗鴻

城西隘北𡗶閇⿰足發
幾梗勤勞⿰木曾⿱山内淹

二 公到胡殿

A, B, C2

頭⿰穿星⿰足眞雪余開程
⿱旦欠擱鞍鐄⿵門氵北京

⿰氵孫⿰氵磊淮⿱雨遙⿰口𡗶対話
⿰扌眾𡗶跬窘⿰食方干城

雖盃宴樂尼胡殿
恒想威儀課漢庭

本⿱穴⿰牙亍道⿱宀⿰且正拎節勁
誓𢚸屈⿰足曾命弓旌

C ⿰足勞

B, C 忠勤

A ⿸疒冂

C 4 3
B 11 10
C 揀命

A ⿰带卜

三 C3

李衛諭公

A3 衛律諭公
B3 李陵衛律諭公

氣節賒瞳細塽外
嗪信星使營韃柳
車蕩斗拸雖固蒂
衆人國士推悉意

英君豢固鄭閑悵
嗜宴春庭鑊吱梅
爵郎權重稱停埃
覺拱丕終餘斗台

C 旦
C sót 3.5
B 意.
A 䘵礦
A: 衆仁
B: 嗔身人
C: 祐
B: 情蒂

四 A.B4

公罵李衛

C Không có

帝勾不二牸坤貞
恩礦瀨輪䶇肺腑
犄帝詫嘗身胡國
馬畜余巖魑默奴

背薄仫朱辱史撐
爵聶痾蹌蓋功名
托拱時浪鬼漢京
浮雲帝絆節忠清

B 使星
B 計女仫

五

A5

胡王陷公大窖中

B5 胡恨公陷大窖

C Khg co

蒙槮山河免緐收
絰湯旗舞少羅兜
爵芇輸漢嵬權重
祿渚欣些事渚朝
國士𨸄停悉厚待
賢人渚称價高求
付外棱永𩐆馨瀋
固飭忠貞仕𤈜油

六

A,B6

公在窖中自述

C Khg co

王事占匕敢嘗包
風波曾硬買勤勞
慢蓁詔𥑂油昂育
渃雪粓璮極渴滈
𩄎齒扎高𦏓桂𤋾
霜吞西旦節松高
㝵念馨瀋工欺意
霧太陽燸仍准芇

B 馨瀋

外謝韵

B 雪细

默

七

A7 B7

胡王見有神助遂倣于北海牧羊

公 使

歪羣極𧵑几忠良
𡱩好生咒量帝王
包詑介心嫌𢧚使
閟朱大德泣隊方
殿西色捲信騋呣
𣿅払時朱准揨娘
待旦𣋚芇羝固𧳅
仕朱帰國仕还鄉

A 群 𨀈 C Khg có

八

A8

蘇公牧羊

B, C Khg có

洪徳国音詩集 N 38/69 có. xem ở cuối số (28)

旗使凭拎𢧚幹空
遊秋𨈇𨁏節孤忠
坦胡霜雪瘨命鸛
殿漢𦙫𣋚汝稲蟾
𣿅払𣋚迡羝渚𧊉
歪南裒濵鴈坤通
康㠯極轉悪鐄𥑥
碑鑿閍茷象相公

蘇公奉使

九

公在北海自述

[B8] [A9 公在北海脩書寄鴈] [C 以]

吟嶶路僨鵰征鑛
北栖術西隴斷腸

戕幹㩟丕頭襘雪
逰冬㸲瀓臑霒霜

勉沬䶧涇名殿漢
拯累醒洳態坦羌

赧邦管包塘苦辱
平生為㝓節勤王

[B 頭槽格面韹術] [B 隊] [B 默渃]

十

又体

[A10 B9] [C 以]

䠖雪靈霜㸲爔浽
准時高瀋准賖吹

歆㤼詔坦羝乡伴
㬥援幔霒雁結堆

㤼漢瀓油挌渃䎡
恨胡碭拱覲戕泒

油連頭泊䶧恙䆉
㮣飞康辰美主碎

[B 蹅] [B 根] [B 㳫浠] [B 西恙羣覷妐道]

十一 B10 又体

A,C Khg có

本根丕坦揆忠羑
羕艂山河拯少之

案雩冉霮排陣鴈
旗𦨂𧞾萈習軍羝

渃霤仕鄭恙為渃
圭瀘坤寒胣汝圭

㗰啫貧生填女漢
𡢻初急𧡊節夷齊

十二 B11 系書鴈足

A11 寄雁書云 C Khg B có sai câu dài

坤𥙩腜賫𠯅節𨀎
朱鋮流落渃嫩尾

罙務墖対庫𦛿臉
羕盇乘盧祿腩時

拯仍恙鐄違淑扡
缶願頭泊鄙殿西

𣌋念暴白行書縷
付默邊丕隻鴈𦂅

A. 幹

十二 A12

上林中漢帝得鴈書

B.C Khoij co

上林工課擽車鳶　落覺連空戕隻鴈
翙雪鸐埋封纓𪑧　行珠鶬掞恖念丹
志鵬仕鄭干湄渠　威劗漆㗛嗗霥囒
急逐將鷹跈跡驥　矯鴆悬恨態奸碩

十四 A13

遣使責胡王覔蘇公

C4 帝遣責覔公

B Khij co

書鴈自喝許使君　信差䋚責吏移䫌
日願報聘牢浪羡　辱几恨忠意極仁
咍悒城䟔𠠩險阻　麻指約䴢課和親
馨滲㶚潘緣油意　斫冉坤瞞量聖神

c 詳泼

十五 C5

公別北海

咢咢搬西本意悉　自𡨹信息幸节穷
掑硒啫鴈浪息感　搶襖朱羝矯汝𦗏
欺於度𣇞䟃凭𦛌　昳衛祜泚狹朋淹
榦滇梗奇江山意　跪轄𡑝丹斳陛蜍

A,B Khg ω

十六 C6

王漢公自述

𨒺𦨂星霜𦪙泚胡　萌蒽箴莞㐌鋮圖
𢚸𨩿下𦝄鬼娘上霳泊　𩛷窒𥵖鴻吟榦枯
援鳳棋蜍𩟡將漢　搷羝拱鴈𢧚命蘇
賒𢀨仍拯賒𡗶坦　為𢚸悉忠旦帝都

A,B Khg ω

蘇公奉使

七

A14 漢帝見公自贈

C7 帝見公贈

B Khç 10

䑩澈边丕忍余冬 尋尋昤笆逻形客
啼羝唉糲萌箟莧 雪鴈群印丐鬑茏
𠄩𡨹勤勞巖泰𥗾 幾念憂愛霳秋靘
竹範縷攄團麟閣 朱渃尾祜渃恪𥷋

C 㛹坡　C 忠　C 怒

六

A15 C8 公謝漢帝

B Khç 10

和韻

飭極霜秋極雪冬 澈春閉隊量涵客
尨吝爵祿祜巖岗 尋尋勳勞凭苞茏
隌虎貪名生[22]渚泟 為振洪福節鋮[illegible]
功之敢称名碑笨 特跱殿西意志𥷋

C 包　C 高珥　C 生名　C 領 㦗(sai)

蘇公奉使

十九 C9 題旄旗

AB Khoj co

每句用一獸名

祜干流落𢚸離樣
𡽫馭極𢭸干遙扡
課摳𧮻瀋猞撙肆
鬪底閣麟𥶇筞竹

两幹鴻毛拱節𣦍
𡏽羝焬染雪𡊲西
欺指方駼猎立眉
𦛿羣𦏓鬼莬群遶

廿 C10 贈鴈使

AB Khig co

埋䟦為𣋚𢶢幹鴻
極驚將𤞺𤠲軍樹
焬𢙇丹誠鳥燍𦛿
灵禽哂鳳群名鳥

𦑃鵬𢂞𥕄余𨔍重
𪪤旦車𪇰鄧粞𧍋
津尼危險雉除䶊
聀使為蒸鴈固功

二 A16 **題蘇公圖**

C11 贈蘇公圖 B Klg co

迻尨秋鯩茂幹霜
砧飞本符節勤王
𢣂輪渚透殿西漢
書𧾿羣鐃鳳扎鄉
恩渃論範盪潑泊
汥𢆥虎想𨡎丕鑛
拯𤻻筆史為忠𢙱
名意罡碑像意𦏧

C 涖熓蠄縷懞拌

C 浍

三 C12 **又吟詩**

AB Klg co

梡固花羝特固猑
世間傳峦𥨧訛言
爵胡黜拯貧鐘鑊
恩湍為蘂磈岗嫩
霜雪呵派旗節觀
坦丕芇負𢚸𢣂輪
𦏧祜漢史名忠𢙱
按筆春秋劄拯𤻻

十三 C13

又吟詩

A1B Klg 10

雖浪舩𤄯寓边歪
堆狩忠貞極变移
稍摶節旄恩主䃴
悉範金石悵腹燸
舒重陛漢䑋更月
迻尬歪冬殘㟚篾
家祕形客名價意
底乡姛糊世間䰱

十四 C14

又吟詩

AB Klg 10

極屈胡王祿䃴𥕄
朱鉞忍細渃𡽫尼
禎霜禪雲油娘寓
𥛭茪裙𥴙默𢭂台
扲幹旗毛坐𤄯扎
𥳽畢稲月汝殿西
射念忠美𤴬書縷
恩固边歪隻鴈𢤞

二五 A17 G15 又体 B Khg 10

為渃洧𦨮意買糈　浪名忠羌肯讓埃
稹羝𩣡堁旗毶駇　摳蝳边丕𩐤翢蝪
恨蹅坦胡𩒎涺溦　汝鑃殿漢𩚳氷丕
㕽味撑𩕂鋪類意　裩幅丹青拱産荄

附

二六 蘇公大節

出日集。有註云：洪方朝圣宗撰

忍鐄沛忍矽㾓　康匕敢磊道碎琨
巴為溦批丕高霓　彷彿殿尭腓痨嘉
雪渠鉞鑚散湼歇　𨗨挘旗使涌芇羣
𩣡𧲝隲阻𢁉兜別　㒼肔念丹啵渃𡽗

出洪德国音詩集 N三八62号

二七 蘇武

唆弦極管餒共斂　迻䊷秋餘於坦胡
聰塔拯聙𤽗衛律　悉紆芇屈陊單于
霜庚色揣椿𨋣閟　雪燥強高月𦞣秋
旗使岟枚衛錪漢　功高𠯦乜驅鍼圖

二八 又体

旗使紆扲岟斡空　迻𨋣拯多節孤忠
坦胡霜雪瘨𨉟鶴　殿漢店時法䊛蜂
波地春迡羝拯𦡟　𡗶南秋審雁坤通
旗麟象𩯀羣停冷　碎漢芇埃噭啇共

蘇公奉使終

共二十五首 附三首

吹弦極聲斷共織
聯塔極雕的衛律
衛虜色狮椿辦閉
旗使逸牧術驗漢

旗使紆拎[illegible]蜂空
坦胡嘯賞風輪銳
撒兜春混銳[illegible]麟
拔麟象驗聲椿冷

迴[illegible]秋餘於垣胡
悉[illegible]市屋移單于
雷[illegible]強高月腦秋
功高[illegible]已碣城圖

迎解接[illegible]節弥忠
毀漢花時波摘旋
合南秋客雁神通
碎漢市族職夢共

Tác-giả :

Nhan : 蘇公奉使

Xuất-bản
- Nhà : sao
- Xứ :
- Năm :

Khổ :

Số quyển :

Số trương :

Hình :

Đồ :

Đóng :

Phiếu thứ :

Loại :

Mua tại :

Năm :

Giá :

Tác-giả :

Nhan : 裴氏詩文

Xuất-bản
- Nhà : Sao
- Xứ :
- Năm :

Khổ : Số quyển :

Số trương :

Hình : Đồ :

Đóng :

Phiếu thứ :

Loại :

Mua tại :

Năm :

Giá :

ARC HOANG 90

黎朝国文

出青池裴氏家譜

裴氏詩文

丙戌年 1946

黄春瀚手抄